TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2018/QĐST-DS	*Chợ Lách, ngày 09 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn:

- Ông Đỗ Hiếu L - Sinh năm: 1952 và ông Đỗ Hiếu T - Sinh năm: 1988; cùng địa chỉ: 307/67 ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bà Đỗ Thị T - Sinh năm: 1953; địa chỉ: 356 ấp Đ, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre.

* Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (ông Đỗ Hiếu L, ông Đỗ Hiếu T, bà Đỗ Thị T) là: Bà Lê Thị Thùy V - Sinh năm: 1974; địa chỉ: 64A1, phường T, thành phố T, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Ông Đỗ Hiếu M - Sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị Xuân H - Sinh năm: 1967; cùng địa chỉ: ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Thị Xuân H đã ủy quyền lại cho ông Đỗ Hiếu M theo văn bản ủy quyền ngày 01 tháng 11 năm 2018.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đỗ Hiếu M là: Ông Sử Văn N - Luật sư văn phòng luật sư D.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị Bạch T - Sinh năm: 1959, địa chỉ: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* Người giám hộ của bà Đỗ Thị Bạch T là: Ông Đỗ Hiếu L - Sinh năm: 1952; địa chỉ: 307/67 ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***** Ông Đỗ Hiếu L, bà Đỗ Thị T, ông Đỗ Hiếu T được quyền sử dụng lối đi có chiều ngang 1m và được bắc hai cây cầu, mỗi cây cầu có chiều ngang 01m thuộc thửa đất số 17, tờ bản đồ số 11 thuộc quyền sử dụng của ông Đỗ Hiếu M và bà Nguyễn Thị Xuân H.

- Phần lối đi có diện tích 19,1m^2 thuộc thửa đất số 17, tờ bản đồ số 11 thuộc quyền sử dụng của ông Đỗ Hiếu M và bà Nguyễn Thị Xuân H, có tứ cận như sau: Phía Bắc, phía Đông, phía Tây, phía Nam giáp với phần còn lại của thửa 17 tờ bản đồ số 11 của ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H (có họa đồ kèm theo).

- Hai cây cầu được bắc thuộc đất của ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H lần lượt có diện tích là 1,5m^2 và 3,4m^2 (vị trí, kích thước cụ thể như họa đồ kèm theo).

- Nguyên đơn được đặt đường ống nước bên trong dọc phần lối đi được sử dụng nêu trên và được mắc đường điện phía trên lối đi này (gồm cả hai đoạn bắc hai cây cầu). Ông Đỗ Hiếu L, bà Đỗ Thị T, ông Đỗ Hiếu T có quyền chặt bỏ, mé nhánh cây trồng, dọn dẹp vật cản trên phần lối đi được quyền sử dụng.

- Ông Đỗ Hiếu L, bà Đỗ Thị T, ông Đỗ Hiếu T được quyền sử dụng hạn chế quyền sử dụng đất của ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H đối với phần lối đi mà ông Đỗ Hiếu L, bà Đỗ Thị T, ông Đỗ Hiếu T được quyền sử dụng; tuân thủ các điều kiện đảm bảo trong quá trình sử dụng đất của các bên mà pháp luật quy định và có quyền đăng ký việc xác lập quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất số 17 tờ bản đồ số 11 tọa lạc tại ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Tuyên bố hạn chế quyền sử dụng đất đối với ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H đối với phần lối đi mà ông Đỗ Hiếu L, bà Đỗ Thị T, ông Đỗ Hiếu T được quyền sử dụng nêu trên. Ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H phải tháo dỡ, di dời hàng rào lưới B40 tại vị trí mở lối đi.

***** Phía ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H được quyền sử dụng lối đi có chiều ngang 01m thuộc thửa đất số 208, tờ bản đồ số 06, tọa lạc tại ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre của bà Đỗ Thị Bạch T, do ông Đỗ Hiếu L giám hộ. Ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H được quyền bắc các cây cầu trên phần lối đi ở những vị trí có con mương, được quyền đặt đường ống nước bên trong dọc lối đi này và được mắc đường điện phía trên lối đi (kể cả những đoạn bắc cây cầu). Ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H có quyền chặt bỏ, mé nhánh cây trồng, dọn dẹp vật cản trên phần lối đi được quyền sử dụng.

Phần lối đi có diện tích 87.1m^2, tứ cận như sau:

- Phía Bắc giáp với đường mòn giao thông;

- Phía Đông, phía Tây giáp với phần còn lại của thửa 208, tờ bản đồ số 6 của bà Đỗ Thị Bạch T;

- Phía Nam giáp với thửa 17, tờ bản đồ số 11 của ông Đỗ Hiếu M.

Có họa đồ kèm theo.

- Ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H được quyền sử dụng hạn chế quyền sử dụng đất của bà Đỗ Thị Bạch T (do ông Đỗ Hiếu L giám hộ) đối với phần lối đi mà ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H được quyền sử dụng; tuân thủ các điều kiện đảm bảo trong quá trình sử dụng đất của các bên mà pháp luật quy định và có quyền đăng ký việc xác lập quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất số 208, tờ bản đồ số 06 tọa lạc tại ấp H, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Tuyên bố hạn chế quyền sử dụng đất đối với bà Đỗ Thị Bạch T, người giám hộ của bà T là ông Đỗ Hiếu L đối với phần lối đi của bà T mà ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H được quyền sử dụng nêu trên.

***** Chiều cao giới hạn của các lối đi là 3,5m. Khoảng cách an toàn đường điện chiều cao tính từ mặt đất lên trên là 5m, xung quanh đường điện khoảng cách an toàn lưới điện từ sợi dây hiện hữu sang hai bên là 01m.

3. Về án phí: Các đương sự thống nhất thỏa thuận:

- Ông Đỗ Hiếu L, bà Đỗ Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ông Đỗ Hiếu T tự nguyện nhận chịu 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 900.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023890 ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C; ông L, bà T, ông T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 750.000đồng.

- Ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H nhận chịu 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về chi phí tố tụng:

- Tổng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc và định giá tài sản ngày 22/3/2018 là 3.300.000đ (ba triệu ba trăm ngàn đồng). Ông Đỗ Hiếu L, bà Đỗ Thị T tự nguyện chịu và đã nộp xong. Không có ý kiến yêu cầu gì khác.

- Tổng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đo đạc và định giá tài sản ngày 07/9/2018 là 1.403.500đ (một triệu bốn trăm lẻ ba ngàn năm trăm đồng). Ông Đỗ Hiếu M, bà Nguyễn Thị Xuân H tự nguyện chịu và đã nộp xong. Không có ý kiến yêu cầu gì khác.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện C;
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Minh Đạt